

Số: 1902 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 5 năm 2013

KẾ HOẠCH

Khen thưởng đối với huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn; thôn, tổ dân phố; hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong công tác giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV
ĐẾN

Số:.....3394.....

Ngày: 28/5/13.....

Chuyên:.....

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020 và Hướng dẫn số 481/HD-BTĐKT ngày 18/4/2013 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn khen thưởng đối với huyện, xã, thôn, hộ gia đình có thành tích giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015; Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Đề án đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 06 huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện khen thưởng đối với huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn; thôn, tổ dân phố; hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2020, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của cán bộ và nhân dân trong tỉnh đối với công tác giảm nghèo bền vững; qua đó, nâng cao nhận thức cho người nghèo, khai thác tối đa mọi nguồn lực, phát huy sáng tạo, tinh thần tự lực, tự cường; tạo cơ hội thuận lợi để người nghèo chủ động tiếp cận trực tiếp các dịch vụ xã hội, khắc phục khó khăn, phấn đấu vươn lên, bằng điều kiện của chính mình để có thu nhập cao, từng bước giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững gắn với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây

dựng nông thôn mới; đặt mục tiêu xoá đói giảm nghèo là nhiệm vụ hàng đầu, mang tính chiến lược lâu dài trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, xác định đây là một nội dung để đánh giá hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Tổ chức phát động phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp giữa các địa phương và giữa các hộ nghèo; kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, có cách làm hay, chủ động sáng tạo trong việc tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Trong quá trình xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng, phải dân chủ, công khai lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đóng góp tích cực trong công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2020, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG BIỂU DƯƠNG, KHEN THƯỞNG

Là những huyện, thành phố (gọi tắt là cấp huyện); xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã); thôn, tổ dân phố, bản (gọi tắt là thôn), hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

III. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

1. Đối với cấp huyện, xã, thôn:

a) Huyện, xã, thôn có tổ chức Đảng được công nhận Đảng bộ, Chi bộ trong sạch, vững mạnh; các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị được công nhận vững mạnh.

b) Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp sát đúng, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương.

c) Phân bổ, sử dụng kinh phí đúng chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định.

d) Điều kiện sống của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, nhất là về y tế, giáo dục, văn hóa, nước sinh hoạt, nhà ở và được tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản.

e) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội ở các huyện, xã, thôn được đầu tư đồng bộ theo tiêu chí nông thôn mới, đầy đủ hạ tầng thiết yếu như giao thông, điện, nước sinh hoạt, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế...

f) Huyện, xã, thôn đặc biệt khó khăn phải giảm được tỷ lệ hộ nghèo bền vững hàng năm cao hơn tỷ lệ chung quy định trong Nghị quyết của Chính phủ về giảm nghèo bền vững trong từng giai đoạn.

2. Đối với hộ nghèo: (là những hộ trong danh sách hộ nghèo được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt trong giai đoạn từ năm 2011 - 2020 và hộ gia đình đã thoát nghèo sau năm 2011)

a) Chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Gia đình yên ấm, thuận hòa; được các hộ gia đình cùng trong thôn ủng hộ, nhất trí đề nghị khen thưởng.

c) Thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng lên ít nhất 5 lần trong giai đoạn 2011-2020.

Trên cơ sở các tiêu chuẩn chung trên đây, các huyện, thành phố căn cứ vào đặc điểm, tình hình địa phương mình để đề ra các tiêu chuẩn cụ thể, phù hợp, làm căn cứ bình xét, khen thưởng và đề nghị khen thưởng cấp cao.

IV. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Công tác khen thưởng đối với huyện, xã, thôn, hộ gia đình có thành tích giảm nghèo bền vững được chia làm 2 giai đoạn như sau:

1. Giai đoạn 2011 - 2015:

a) Huân chương Lao động hạng Ba:

- Huyện nghèo: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 8%/năm trở lên;

- Huyện (không là huyện nghèo): trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 6%/năm trở lên;

- Xã: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 8%/năm trở lên;

- Xã nghèo khu vực III chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 20%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 15% sau 5 năm;

- Xã nghèo khu vực II chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 15%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 8% sau 5 năm;

- Xã nghèo khu vực I chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 10%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 5% sau 5 năm;

- Thôn đặc biệt khó khăn: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo từ 8%/năm trở lên.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

- Huyện nghèo: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 6% đến 8%/năm;

- Huyện (không là huyện nghèo): trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 4% đến 6%/năm;

- Xã: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 6% đến 8%/năm;

- Thôn đặc biệt khó khăn: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo từ 6% đến 8%/năm.

c) Hình thức khen thưởng khác:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tặng Giấy khen cho các hộ gia đình giảm nghèo bền vững trong dịp tổng kết năm của địa phương.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen cho các hộ gia đình giảm nghèo bền vững 3 năm liên tục.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các hộ gia đình giảm nghèo bền vững 5 năm liên tục.

- Trong giai đoạn 5 năm một lần, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức gặp mặt, biểu dương các hộ gia đình tiêu biểu trong giảm nghèo bền vững và đề xuất tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các hộ gia đình tiêu biểu nhất trong giảm nghèo bền vững 5 năm.

2. Giai đoạn 2016 - 2020:

a) Huân chương Lao động hạng Ba:

- Huyện nghèo: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 7%/năm trở lên;

- Huyện (không là huyện nghèo): trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5%/năm trở lên;

- Xã: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 7%/năm trở lên;

- Xã nghèo khu vực III chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 20%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 10% sau 10 năm;

- Xã nghèo khu vực II chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 15%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 8% sau 10 năm;

- Xã nghèo khu vực I chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 10%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 5% sau 10 năm;

- Thôn đặc biệt khó khăn: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo từ 7%/năm trở lên.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

- Huyện nghèo: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5% đến 7%/năm;

- Huyện (không là huyện nghèo): trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3% đến 5%/năm;

- Xã: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5% đến 7%/năm;

- Thôn đặc biệt khó khăn: trong 5 năm liên tục giảm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo từ 5% đến 7%/năm;

- Hộ gia đình nghèo: sau 10 năm vươn lên trở thành hộ khá.

c) Hình thức khen thưởng khác:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tặng Giấy khen cho các hộ gia đình giảm nghèo bền vững 3 năm liên tục.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen cho các hộ gia đình giảm nghèo bền vững 4 năm liên tục.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các hộ gia đình giảm nghèo bền vững 5 năm liên tục.

Lưu ý:

- Các huyện, xã, thôn đặc biệt khó khăn giảm nghèo bền vững đạt kết quả cao hơn mức quy định ở trên, được xem xét đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn;

- Hộ gia đình được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen phải được ít nhất 10 hộ gia đình cùng trong thôn ủng hộ, nhất trí đề nghị khen thưởng;

- Hộ gia đình được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen phải được ít nhất 20 hộ gia đình cùng trong thôn ủng hộ, nhất trí đề nghị khen thưởng.

- Hộ gia đình được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen phải được ít nhất 30 hộ gia đình cùng trong thôn ủng hộ, nhất trí đề nghị khen thưởng.

3. Mức khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

V. THỦ TỤC HỒ SƠ:

1. Thủ tục:

- Hàng năm, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ở xã có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp danh sách, hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã khen thưởng;

- Trường hợp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng. Trường hợp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng;

- Trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét, khen thưởng hoặc đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng;

* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước và trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 28/02 hàng năm).

2. Hồ sơ:

Hồ sơ đề nghị tặng thưởng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện:

- + Tờ trình đề nghị khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- + Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã;

+ Danh sách trích ngang, tóm tắt thành tích của các tập thể (đối với hộ gia đình phải có danh sách ký xác nhận của 10 hộ gia đình trong thôn nhất trí đề nghị khen thưởng).

Hồ sơ đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

+ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện;

+ Danh sách trích ngang, tóm tắt thành tích của các tập thể (đối với hộ gia đình phải có danh sách ký xác nhận của 20 hộ gia đình trong thôn nhất trí đề nghị khen thưởng).

Hồ sơ khen thưởng cấp Nhà nước:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

+ Danh sách trích ngang, tóm tắt thành tích của các tập thể (đối với hộ gia đình phải có danh sách ký xác nhận của 30 hộ gia đình trong thôn nhất trí đề nghị khen thưởng).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác giảm nghèo bền vững; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích thật sự tiêu biểu, xuất sắc giai đoạn từ năm 2011 - 2020.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác giảm nghèo bền vững để tổ chức triển khai khi có chủ trương, chính sách mới về thi đua, khen thưởng và giảm nghèo; hướng dẫn thủ tục, tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng.

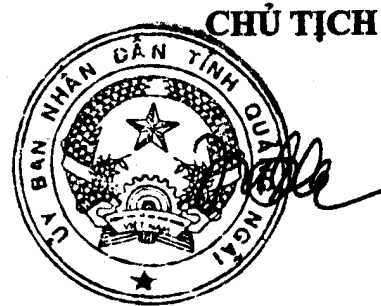
3. Các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc, điển hình tiên tiến về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, góp phần hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

4. Giao Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giúp Ủy ban nhân dân các cấp sơ kết, tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo bền vững; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh biểu dương, khen thưởng những huyện, xã, thôn, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2020.

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp (sao lục văn bản này gửi cho các xã, phường, thị trấn) và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và Đoàn thể tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan: Quân sự, Công an, Biên phòng;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đài PT- TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu: VT, KS-NC_{lmc300}.



Cao Khoa